

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 14
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2026/HNGĐ-ST

Ngày: 07-5-2026

“V/v Tranh chấp xác định con cho cha”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 14 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Ngọc Phi.
2. Ông Bùi Huy Xuân.

-Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 14 - Thành phố Hồ Chí Minh.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Cù Hoàng Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 14 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 647/2025/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2025 về “Tranh chấp xác định con cho cha” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2026, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thế V, sinh ngày 20-02-1984; Căn cước công dân số 077084003261.

Địa chỉ: Tổ A, khu phố Đ, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thu V1, sinh ngày 27-3-1987; Căn cước công dân số 077187010195.

Địa chỉ: Tổ A, ấp Q, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Công Q, sinh ngày 20-8-1985; Căn cước công dân số 054085004856.

Địa chỉ: Khu phố V, phường X, tỉnh Đắk Lắk.

(Ông V, bà V1, ông Q vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Nguyễn Thế V, trình bày:

Ông V và bà Nguyễn Thị Thu V1 sống chung với nhau như vợ chồng từ năm 2022. Trong thời gian sống chung, ông V và bà V1 có 01 người con chung là bé gái (dự định đặt tên là Nguyễn Ngọc Anh T), sinh ngày 09-10-2022, theo giấy chứng sinh số 0002467, quyển số 0025 ngày 09-10-2022 của Bệnh viện T1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Lý do, ông V và bà V1 chưa đăng ký kết hôn, chưa làm giấy khai sinh cho con chung vì thời điểm này bà V1 đang làm thủ tục ly hôn với người chồng trước của bà V1 là ông Trần Công Q.

Đến năm 2023, bà V1 và ông Q ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 127/2023/QĐST-HNGĐ ngày 07-8-2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 14 - Thành phố Hồ Chí Minh). Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn thì ông Q và bà V1 chỉ có 02 người con chung là Trần Thiện V2, sinh ngày 04-11-2010 và Trần Thục V3, sinh ngày 23-3-2012. Sau khi bà V3 ly hôn, ông V và bà V3 vẫn tiếp tục chung sống nhưng cũng chưa đăng ký kết hôn.

Theo Kết luận giám định số 52/KL-KTHS ngày 27-02-2026 của Phân viện Khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận ông Nguyễn Thế V và bé gái (dự định đặt tên là Nguyễn Ngọc Anh T), sinh ngày 09-10-2022 có quan hệ huyết thống là cha con.

Nay, ông V yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 14 - Thành phố Hồ Chí Minh xác định bé gái này là con của ông V.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Nguyễn Thị Thu V1, trình bày:

Bà V1 và ông V chung sống với nhau từ năm 2022 nhưng chưa đăng ký kết hôn vì lúc này bà V1 và chồng cũ là ông Trần Công Q đang làm thủ tục ly hôn. Trong thời gian sống chung, bà V1 và ông V có một người con chung là bé gái (dự định đặt tên là Nguyễn Ngọc Anh T), sinh ngày 09-10-2022, theo giấy chứng sinh số 0002467, quyển số 0025 của Bệnh viện T1, Thành phố Hồ Chí Minh. Do được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân của bà V1 và ông Q nên ông V không làm giấy khai sinh cho bé gái được.

Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 127/2023/QĐST-HNGĐ ngày 07-8-2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 14 - Thành phố Hồ Chí Minh) xác định bà V1 và ông Q chỉ có 02 người con chung là Trần Thiện V2, sinh ngày 04-11-2010 và Trần Thục V3, sinh ngày 23-3-2012.

Theo Kết luận giám định số 52/KL-KTHS ngày 27-02-2026 của Phân viện Khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận ông Nguyễn Thế V và bé gái (dự định đặt tên là Nguyễn Ngọc Anh T), sinh ngày 09-10-2022 có quan hệ huyết thống là cha con.

Nay, ông V đề nghị Tòa án công nhận bé gái sinh ngày 09-10-2022, theo giấy chứng sinh số 0002467, quyển số 0025 của Bệnh viện T1, Thành phố Hồ Chí Minh là con ruột của ông V thì bà V3 đồng ý.

Tại Bản tự khai, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Công Q1, trình bày:

Ông Trần Công Q và bà Nguyễn Thị Thu V1 kết hôn vào năm 2010, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Nay là xã N, Thành phố Hồ Chí Minh). Quá trình chung sống do phát sinh mâu thuẫn nên ông Q và bà V1 đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 127/2023/QĐST-HNGĐ ngày 07-8-2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 14 - Thành phố Hồ Chí Minh). Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn thì ông Q và bà V1 chỉ có 02 người con chung là Trần Thiện V2, sinh ngày 04-11-2010 và Trần Thục V3, sinh ngày 23-3-2012.

Ông Q xác định mặc dù bé gái trên được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa ông Q và bà V3 nhưng không phải là con ruột của ông Q. Nay, ông V yêu cầu Tòa án xác định bé gái này là con ruột của ông V thì ông Q không có ý kiến.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án thì Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn, bị đơn; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 88, 89, 91, 101 và Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Xác định bé gái (dự định đặt tên là Nguyễn Ngọc Anh T), sinh ngày 09-10-2022, theo giấy chứng sinh số 0002467, quyển số 0025 ngày 09-10-2022 của Bệnh viện T1, Thành phố Hồ Chí Minh là con của ông V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Ông Nguyễn Thế V khởi kiện yêu cầu xác định bé gái (dự định đặt tên là Nguyễn Ngọc Anh T), sinh ngày 09-10-2022, có họ tên người mẹ/người nuôi dưỡng Nguyễn Thị Thu V1 là con của ông V nên quan hệ pháp luật được xác định là “Tranh chấp về xác định con cho cha” theo quy định tại khoản 4 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi cư trú của bà Nguyễn Thị Thu V1 là xã N, Thành phố Hồ Chí Minh nên Tòa án nhân dân khu vực 14 - Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ông Nguyễn Thế V, bà Nguyễn Thị Thu V1, ông Trần Công Q vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1] Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án thể hiện từ năm 2010 bà Nguyễn Thị Thu V1 và ông Trần Công Q là quan hệ vợ chồng. Sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc nên bà V1 và ông Q đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 127/2023/QĐST-HNGĐ ngày 07-8-2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 14 - Thành phố Hồ Chí Minh). Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn thì ông Q và bà V1 chỉ có 02 người con chung là Trần Thiện V2, sinh ngày 04-11-2010 và Trần Thực V3, sinh ngày 23-3-2012.

[2.2] Trong thời gian sống ly thân với ông Trần Công Q, bà V3 có quan hệ tình cảm với ông Nguyễn Thế V và đã sinh 01 bé gái (dự định đặt tên là Nguyễn Ngọc Anh T), sinh ngày 09-10-2022, theo giấy chứng sinh số 0002467, quyền số 0025 ngày 09-10-2022 của Bệnh viện T1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông V và bà V3 đều thừa nhận bé gái này là con đẻ của ông V và bà V3; ông Trần Công Q cũng xác nhận bé gái này không phải là con của ông và bà V3 và cũng không tranh chấp. Lý do ông V, bà V3 chưa làm được giấy khai sinh cho bé gái vì tại thời điểm này bà V3 và ông Q chưa có quyết định giải quyết ly hôn của Tòa án.

[2.3] Theo Kết luận giám định số 52/KL-KTHS ngày 27-02-2026 của Phân viện Khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận ông Nguyễn Thế V và bé gái (dự định đặt tên là Nguyễn Ngọc Anh T), sinh ngày 09-10-2022 có quan hệ huyết thống là cha con.

[2.4] Từ phân tích trên, căn cứ vào Điều 39 của Bộ luật Dân sự; Điều 88, Điều 89, Điều 91, Điều 101 và Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn - ông Nguyễn Thế V về việc xác định bé gái (dự định đặt tên là Nguyễn Ngọc Anh T), sinh ngày 09-10-2022, có họ tên người mẹ/Người nuôi dưỡng là Nguyễn Thị Thu V1, theo giấy chứng sinh số 0002467, quyển số 0025 ngày 09-10-2022 của Bệnh viện T1, Thành phố Hồ Chí Minh là con của ông Nguyễn Thế V.

[2.5]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì bị đơn bà Nguyễn Thị Thu V1 phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Nguyễn Thế V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[3]. Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 - Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa về thủ tục tố tụng và quan điểm giải quyết vụ án là có cơ sở nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 28; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Điều 39 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 88, 89, 91, 101 và Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Thế V về việc xác định con cho cha:

Xác định bé gái (dự định đặt tên là Nguyễn Ngọc Anh T), sinh ngày 09-10-2022, có họ tên người mẹ/Người nuôi dưỡng là Nguyễn Thị Thu V1, theo giấy chứng sinh số 0002467, quyển số 0025 ngày 09-10-2022 của Bệnh viện T1, Thành phố Hồ Chí Minh là con của ông Nguyễn Thế V, sinh ngày 20-02-1984; Căn cước công dân số 077084003261; địa chỉ: Tổ A, khu phố Đ, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thu V1 phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Nguyễn Thế V không phải nộp án phí. Hoàn trả cho ông Nguyễn Thế V số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) là tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0052508 ngày 24 tháng 12 năm 2025.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 14 - TP. HCM;
- Thi hành án Dân sự TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng THA DS KV 14, TP. HCM;
- UBND phường T, TP. HCM
- UBND xã N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lê Thị Thanh Nga